TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản số: 18/2021/HS - ST
Ngày: 22 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiều và ông Tạ Văn Nhật.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/HSST- QĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Đức L,** sinh năm 1975, tại huyện Đ Ph, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Đ L, xã L H, huyện Đ Ph, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Nguyễn Thị Ch; có vợ là: Cao Thị H; có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2004; danh bản, chỉ bản số 394 lập ngày 04/11/2020 tại Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 27/2014/HSST ngày 29/4/2014 Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 10.000.000 đồng về tội "Gá bạc" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Gá bạc cho 02 chiếu bạc đánh bạc, cộng cả 02 chiếu bạc số tiền dưới 5.000.000 đồng), đã được xóa án tích; bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 28/10/2020 đến ngày 03/11/2020 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt;

2. **Nguyễn Thị Tr**, sinh năm 1994, tại huyện Đ Ph, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Thôn Đ L, xã L H, huyện Đ Ph, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị B; có chồng là: Đỗ Văn N; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; danh

bản, chỉ bản số 395 lập ngày 04/11/2020 tại Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 28/10/2020 đến ngày 03/11/2020 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 06/10/2020 Nguyễn Đức L đang bán bia tại quán ở Thôn Đ L, xã L H, huyện Đ Ph, Thành phố Hà Nội, trong quán có 01 khách nam giới khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ ngồi uống bia, người đàn ông đã nhờ Tr đánh hộ số lô B: 38, 49 mỗi con 200 điểm, 91, 94 mỗi con 05 điểm. Do Tr quen và biết Nguyễn Đức L có ghi bán số lô nên Tr đồng ý mua hộ người đàn ông số lô, cụ thể: 22.000 đồng/01 điểm số lô, nếu thắng được 80.000 đồng/01 điểm. Tổng số lô Tr mua hộ là 410 điểm, tương đương số tiền 9.020.000 đồng. Tr đã nhận tiền của người đàn ông rồi dùng điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng, sim số 0962.295.692 của mình nhắn tin vào số điện thoại 0867.108.712 của L, với nội dung "Lô b 38, 49 x 200đ, 91, 94 x 05 đ". L nhận được tin nhắn của Tr rồi chụp lại màn hình lưu tin nhắn và nhắn lại cho Tr là "ok". Khi so kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút ngày 06/10/2020 thì số lô B 38 mua 200 điểm trùng với giải sáu của kết quả xổ số. Tr đã thắng 200 điểm x 80.000 đồng = 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng). Cộng số tiền Tr đánh bạc và thắng bạc là 25.020.000 đồng (9.020.000 đồng + 16.000.000 đồng).

Ngày 07/10/2020 Tr gặp L thanh toán số tiền thắng, thua. Sau khi trừ đi số tiền 9.020.000 đồng, L đã thanh toán cho Tr 6.980.000 đồng. Tr đã trả toàn bộ tiền cho người đàn ông nhờ đánh hộ ngay ngày hôm đó.

Ngày 27/10/2020 Nguyễn Đức L đến Công an huyện Đan Phượng tự thú về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, bên trong lắp sim số 0867.108.612, một điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng bên trong có lắp sim số 0962.295.692.

Tại Bản cáo trạng số 16/CT-VKS-ĐP ngày 25 tháng 3 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Đức L, Nguyễn Thị Tr về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố Nguyễn Đức L, Nguyễn Thị Tr về tội "Đánh bạc", đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Đức L từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung L từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Đức L cho UBND xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Tr từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung Tr từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Tr cho UBND xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng bên trong lắp sim số 0867.108.612 và điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng bên trong có lắp sim số 0962.295.692.

Truy thu buộc Nguyễn Đức L phải nộp 9.020.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

Truy thu buộc Nguyễn Thị Tr phải nộp 16.000.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

Sau khi nghe luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức L, Nguyễn Thị Tr không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định

[2]. Về hành vi của các bị cáo

[2.1]. Đối với Nguyễn Thị Tr: Tr khai là người ghi hộ số lô cho người đàn ông uống bia tại quán nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, xong Tr không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh là ghi hộ số lô cho người đàn ông đó. Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã điều tra, xác minh nhưng không làm rõ được người đàn ông đó là ai, ở đâu, vì vậy xác định Nguyễn Thị Tr là người trực tiếp đánh bạc (ghi số lô) với Nguyễn Đức L.

[2.2]. Đối với Nguyễn Đức L: L thừa nhận ngày 06/10/2020 có bán số lô cho Nguyễn Thị Tr. Các số lô và số tiền đúng như Tr khai. Việc L bán số lô cho Tr là lần đầu tiên. L chỉ bán số lô cho Tr, ngoài ra không bán cho ai khác. Nếu Tr thắng, L sẽ bỏ tiền của mình để trả cho Tr. Nếu Tr thua, L sẽ được hưởng số tiền Tr đã ghi số lô với L. Xét

thấy hành vi L bán số lô cho Tr có thể coi L là chủ đề. Xong L là người trực tiếp bán số lô cho Tr, không có thư ký ghi giúp cho L, L chỉ bán số lô cho mình Tr, ngoài ra không bán cho ai khác, L trực tiếp gặp và thanh toán tiền thắng thua cho Tr, vì vậy hành vi này của L là hành vi Đánh bạc.

[3]. Lời khai nhận tội của Nguyễn Đức L, Nguyễn Thị Tr phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 06/10/2020 tại quán bán bia của mình, Nguyễn Thị Tr đã ghi số lô với Nguyễn Đức L, cụ thể: Lô B 38, 49 mỗi con 200 điểm, 91, 94 mỗi con 05 điểm. Tổng số lô Tr ghi là 410 điểm, tương đương 9.020.000 đồng. Tr đã dùng điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng nhắn tin vào số điện thoại 0867.108.712 của L, nội dung "Lô b 38, 49 x 200đ, 91, 94 x 5 d". Nguyễn Đức L nhận được tin nhắn và nhắn lại cho Tr là "ok". Kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút ngày 06/10/2020 thì số lô B 38 mua 200 điểm trùng với giải sáu của kết quả xổ số, nên Tr đã thắng 200 điểm x 80.000 đồng = 16.000.000 đồng.

Hành vi Nguyễn Thị Tr dùng 9.020.000 đồng ghi số lô với Nguyễn Đức L. Tr thắng 200 điểm, được 16.000.000 đồng. Xác định số tiền L và Tr đánh bạc là 25.020.000 đồng (9.020.000 đồng + 16.000.000 đồng). Hành vi của Nguyễn Đức L, Nguyễn Thị Tr đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L, Tr có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố các bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, gây mất trật tự địa phương, vì vậy phải xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời cũng là bài học để phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Cá thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau

[4.1]. Nguyễn Đức L là người bán số lô cho Nguyễn Thị Tr. Khi Tr thắng bạc, L là người trực tiếp thanh toán tiền cho Tr, vì vậy L đứng đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao hơn Tr.

Xét thấy, ngày 29/4/2014 Nguyễn Đức L bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 10.000.000 đồng về tội "Gá bạc" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Gá bạc cho 02 chiếu bạc, cộng số tiền 02 chiếu bạc dưới 05 triệu đồng). L đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi này của L không cấu thành tội phạm. Theo hướng dẫn tại mục 5 Công văn số 256/TANDTC-PC ngày 31/7/2017 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH17 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì bản án của L đã được xóa án tích, tính đến lần phạm tội này, L đã xóa án tích được 06 năm. Xét thấy thời gian xóa án tích của Nguyễn Đức L đã lâu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Đức L

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Công an huyện Đan Phượng tự thú về hành vi phạm tội, bị cáo đã có 02 năm tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, có bố đẻ Nguyễn Văn Nhung được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, Huy chương kháng chiến hạng ba, là người có công với cách mạng, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2]. Nguyễn Thị Tr là người ghi số lô với Nguyễn Đức L, vì vậy Tr phải chịu mức hình phạt thấp hơn L.

Xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Thị Tr thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức L, Nguyễn Thị Tr thấy chưa cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử các bị cáo hình phạt tù, cho các bị cáo hưởng án treo, cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người tốt, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

[6]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội vì động cơ vụ lợi, vì vậy sẽ áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đề nghị xử phạt các bị cáo hình phạt tù, cho hưởng án treo và áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo là có căn cứ.

[7]. Nguyễn Thị Tr khai ghi số lô hộ cho người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được người đàn ông đó là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý.

[8]. Các biện pháp tư pháp

Nguyễn Đức L đã nhận 9.020.000 đồng tiền bán số lô cho Nguyễn Thị Tr. Đây là tiền do phạm tội mà có, sẽ truy thu, buộc L phải nộp 9.020.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

Nguyễn Thị Tr đã nhận 16.000.000 đồng tiền trúng số lô. Đây là tiền do phạm tội mà có, sẽ truy thu, buộc Tr phải nộp 16.000.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

Điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0867.108.612 thu giữ của Nguyễn Đức L và điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0962.295.692 thu giữ của Nguyễn Thị Tr, là phương tiện dùng để liên lạc đánh bạc, sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Đức L 15** (mười lăm) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30** (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức L cho UBND xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

- Phạt bổ sung Nguyễn Đức L 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, Điều 58 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thị Tr 12** (mười hai) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Tr cho UBND xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

- Phạt bổ sung Nguyễn Thị Tr 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng đã qua sử dụng, số Imei: 990002778467637, bên trong lắp sim số 0867.108.612 và điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng đã qua sử dụng, số Imei 1: 357286098553773, số Imei 2: 357286098608411, bên trong có lắp sim số 0962.295.692.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05/4/2021 giữa Công an huyện Đan Phượng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

- Truy thu, buộc Nguyễn Đức L phải nộp 9.020.000 đồng (chín triệu không trăm hai mươi ngàn đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Truy thu, buộc Nguyễn Thị Tr phải nộp 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đức L, Nguyễn Thị Tr, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Nguyễn Đức L, Nguyễn Thị Tr, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng, TP Hà Nội;
- CCTHADS huyện Đan Phượng TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hòa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA